

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức
trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

Căn cứ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2981/TTr-SNV ngày 09/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/11/2021 và bãi bỏ một phần các văn bản quy phạm pháp luật sau: Đoạn “viên chức” của khoản 1 Điều 1 và mục 2, 3 Chương II Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An; đoạn “cán bộ, công chức” của khoản 1 Điều 1 và mục 3, 4 Chương II Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TCTU;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT.

PC_QuanlyCBCCVC.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long An, ngày 18 tháng 10 năm 2021

QUY ĐỊNH

**Về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị
trên địa bàn tỉnh Long An**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43 /2021/QĐ-UBND
ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức trong cơ quan Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện; viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Quyết định bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch; xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và tương đương thuộc HĐND tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện.

2. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm; phê chuẩn kết quả bầu cử; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch; xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ngành tỉnh hoặc tương đương, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp huyện.

3. Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ; nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương; bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối

với công chức ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; bổ nhiệm ngạch thanh tra viên.

4. Quyết định cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài từ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các nội dung tại Khoản 1, 2, 3 Điều 3 của Quy định này và các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật liên quan đến tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

2. Thẩm định về đối tượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức trước khi Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định theo thẩm quyền được phân cấp tại Quy định này.

3. Quyết định tuyển dụng công chức; tiếp nhận, điều động đối với công chức (giữ chức vụ từ chi cục trưởng và tương đương trở xuống hoặc ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống) từ huyện về tỉnh và ngược lại; từ sở, ngành tỉnh, huyện này đến sở, ngành tỉnh, huyện khác; từ các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngược lại; tiếp nhận, điều động công chức ra ngoài tỉnh.

4. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, trừ các chức danh nêu tại Khoản 1, 2 Điều 3 Quy định này.

5. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

6. Quản lý mã thẻ và cấp thẻ cho cán bộ, công chức theo quy định.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện

1. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái (trong phạm vi các cơ quan, đơn vị trực thuộc), bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh trưởng, phó và công chức thuộc phòng, ban, chi cục và tương đương trực thuộc sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; bổ nhiệm kế toán trưởng, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán cơ quan.

2. Quyết định bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, nâng bậc lương trước hạn, xếp lương đối với công chức giữ ngạch cán sự, chuyên viên hoặc tương đương (sau khi có ý kiến thẩm định thống nhất của Sở Nội vụ); nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức giữ ngạch cán sự, chuyên viên hoặc tương đương.

3. Quyết định áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức trong phạm vi cơ quan theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý, trừ các chức danh quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Quy định này.

5. Quản lý việc sử dụng thẻ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ cán bộ, công chức theo quy định.

Chương III **PHÂN CẤP QUẢN LÝ VIÊN CHỨC**

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; thay đổi chức danh nghề nghiệp; xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh quản lý.

2. Quyết định bổ nhiệm, xếp lương đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ; nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II (trừ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non).

3. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

4. Quyết định cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài từ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các nội dung tại Khoản 1, 2, 3 Điều 6 của Quy định này và các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật liên quan đến sử dụng và quản lý viên chức.

2. Thẩm định về đối tượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống, chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với viên chức, chỉ tiêu tiếp nhận viên chức chuyển công tác của ngành giáo dục và đào tạo.

3. Quyết định chuyển công tác viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành tỉnh, huyện, thị xã, thành phố này sang đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành tỉnh, huyện, thị xã, thành phố khác trong tỉnh; chuyển công tác ra ngoài tỉnh; tiếp nhận viên chức ngoài tỉnh vào làm việc trong đơn vị sự

ng nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, trừ chức danh nêu tại Khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

4. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II, trừ chức danh nêu tại Khoản 1, 2 Điều 6 của Quy định này.

5. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

6. Quản lý mã thẻ và cấp thẻ viên chức cho viên chức theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ trưởng sở ngành tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện

1. Quản lý về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, bổ nhiệm, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trừ chức danh nêu tại Khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

2. Quyết định chuyển công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, biệt phái viên chức thuộc phạm vi quản lý, trừ chức danh nêu tại Khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

3. Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức hạng II (chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non), III, IV, V trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ, trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, trừ chức danh nêu tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này; Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

5. Tổ chức xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với viên chức trong phạm vi cơ quan theo quy định của pháp luật. Báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

6. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp bồi dưỡng về: kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế và ngoại ngữ đối với viên chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

7. Quản lý hồ sơ viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Thủ trưởng sở ngành tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện.

8. Quản lý việc sử dụng thẻ viên chức thuộc phạm vi quản lý, đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ viên chức theo quy định.

9. Ngoài quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều này, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh thuộc diện Ban Cán sự đảng UBND tỉnh quản lý; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II (chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non), III, IV đối với viên chức ngành y tế, ngành giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; báo cáo kết quả thi hoặc xét thăng hạng gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

10. Ngoài các quy định nêu trên, Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch tuyển dụng và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với viên chức theo quy định.

2. Thực hiện tuyển dụng viên chức (trừ đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).

3. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định, trừ viên chức là cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền và áp dụng các loại phụ cấp, trợ cấp, chế độ hỗ trợ đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định, trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

5. Quyết định cử viên chức thuộc phạm vi quản lý tham dự các lớp bồi dưỡng theo ý kiến thống nhất hoặc triệu tập của cơ quan có thẩm quyền.

6. Ngoài các quy định nêu trên, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quy định này.
2. Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh.
3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới ban hành.
4. Các trường hợp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út